

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Minh Đức và ông Trần Xuân Phong.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bảy – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/10/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2022/TLST - HS ngày 07/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2022/QĐXXST - HS ngày 14/10/2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Thanh H, sinh năm 1984; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Tổ x, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Trần Minh T và bà Nguyễn Thị Th; vợ (đã ly hôn): Dương Thị H. Bị cáo có 01 con sinh năm 2010 hiện đang ở cùng với mẹ.

Tiền án: Ngày 25/5/2017 TAND quận T, thành phố Hà Nội xử phạt 06 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Ngày 24/02/2022 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Đặc điểm nhân thân: Ngày 05/6/2008 TAND huyện T, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/6/2022; chuyển tạm giam từ ngày 28/6/2022; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt).

2. Nguyễn Văn H1, sinh năm 1983; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Số nhà x đường T, phường T, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng,

đoàn: Không; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thanh M; có vợ là Dương Minh Q và 02 con; lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án: Ngày 23/7/2019 TAND thị xã P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 30 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ngày 03/01/2022 chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án.

Tiền sự: Không.

Đặc điểm nhân thân: Ngày 06/3/2000 Công an thành phố T, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Đánh nhau*”. Ngày 29/12/2003 UBND tỉnh Thái Nguyên áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở giáo dục trong thời gian 24 tháng. Ngày 20/12/2006 TAND thị xã S, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Ngày 29/4/2008 TAND thành phố T, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 30 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Ngày 30/6/2010 TAND thành phố T, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/6/2022, chuyển tạm giam từ ngày 28/6/2022; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt).

* **Người làm chứng:** Anh Hà Toàn T, sinh năm 1975. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Thanh H, bị cáo Nguyễn Văn H1 và Hà Toàn T, sinh năm 1975, trú tại thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam quen biết nhau trong thời gian chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Thanh Lâm - Cục 10 Bộ Công an.

Chiều ngày 18/6/2022, bị cáo Trần Thanh H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (sau đây viết tắt là BKS) 17B5-059.xx đi từ nhà ở đến khu nhà tập thể ba tầng thuộc địa bàn thành phố N, tỉnh Nam Định với mục đích mua Heroine để sử dụng. Tại đây bị cáo H đã mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được Heroine bị cáo H bỏ vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc và đi xe đến nhà Hà Toàn T ăn cơm, ngủ tối tại nhà T.

Sáng ngày 19/6/2022, bị cáo Nguyễn Văn H1 điều khiển xe mô tô BKS 18B1-190.xx đi từ nhà ở đến khu nhà tập thể ba tầng thuộc thành phố N, tỉnh Nam Định với mục đích mua Heroine để sử dụng. Tại đây bị cáo H1 đã mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine bị cáo H1 bỏ vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc và đi xe đến nhà Hà Toàn T.

Sau khi ăn cơm trưa cùng nhau tại nhà T thì H, H1 và T đi đến quán cafe T thuộc thôn A, xã A, huyện B để uống nước.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/6/2022, Lực lượng Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã A tiến hành kiểm tra hành chính tại quán cafe T. Trong quá trình

kiểm tra; bị cáo Nguyễn Văn H1 đã tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong gói chứa chất bột màu trắng dạng cục mà H1 để trong túi quần phía trước bên phải đang mặc; bị cáo Trần Thanh H cũng tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 gói được gói ngoài bằng giấy loại giấy báo, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục mà H để trong túi quần phía trước bên phải đang mặc. Các bị cáo H1, H đều khai nhận đó là gói Heroine các bị cáo cất giữ để sử dụng.

Lực lượng Công an đã đưa các bị cáo Nguyễn Văn H1 và Trần Thanh H đến trụ sở UBND xã A để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành thu giữ vật chứng, tạm giữ phương tiện, tài liệu liên quan như sau:

- Thu giữ của Nguyễn Văn H1: 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong gói chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

- Thu giữ của Trần Thanh H: 01 gói được gói ngoài bằng giấy loại giấy báo, bên trong gói chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.

- Tạm giữ: 01 xe mô tô BKS 18B1-190.xx cùng Chứng nhận đăng ký xe của Nguyễn Văn H1; 01 xe mô tô BKS 17B5-059.xx của Trần Thanh H.

Ngay sau khi bắt giữ các đối tượng, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của các bị cáo Nguyễn Văn H1 và Trần Thanh H nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 19/6/2022; Cơ quan CSĐT Công an huyện B trưng cầu giám định đối với chất bột màu trắng dạng cục bên trong 01 gói được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01 thu giữ của Nguyễn Văn H1 và chất bột màu trắng dạng cục bên trong 01 gói được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02 thu giữ của Trần Thanh H để xác định loại, khối lượng chất ma túy. Tại Bản kết luận giám định số 301/KL-KTHS ngày 23/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “- *Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,138g (Không thấy một trăm ba mươi tám gam) loại: Heroine.*

- *Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,144g (Không thấy một trăm bốn mươi tư gam) loại: Heroine*”.

Tại Cáo trạng số 77/CT - VKS - MT ngày 05/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Thanh H, Nguyễn Văn H1 về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên các bị cáo Trần Thanh H, Nguyễn Văn H1 phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt các bị cáo Trần Thanh H, Nguyễn Văn H1; mỗi bị cáo từ 03

năm tù đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Tịch thu sung ngân sách nhà nước đối với chiếc xe đeo biển kiểm soát 18B1-190.xx và giữ lại giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 0161xx tên chủ xe Nguyễn Văn H để đảm bảo công tác xử lý đối với chiếc xe

Tại phiên tòa, các bị cáo H, H1 đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hành vi tàng trữ trái phép 0,138 gam Heroine của bị cáo Trần Thanh H và hành vi tàng trữ trái phép 0,144 gam Heroine của bị cáo Nguyễn Văn H1 bị lực lượng Công an huyện B bắt quả tang vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/6/2022 tại quán cafe T thuộc địa bàn thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo được hưởng tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo H, bị cáo H1 đều phải chịu tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu; phạm tội thuộc trường hợp tái phạm do vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Hội đồng xét xử xét cũng xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh gia đình và lượng ma túy các bị cáo tàng trữ để quyết định mức hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét tại biên bản xác minh tài sản của Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã xác định các bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và phương tiện đã thu giữ, tạm giữ: Xét số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô BKS 18B1-190.xx bị cáo H1 sử dụng làm phương tiện để đi mua Heroine ngày 19/6/2022; quá trình điều tra đã thu giữ Chứng nhận đăng ký xe thể hiện chiếc xe được đăng ký lần đầu vào năm 2012 và mang tên bị cáo Nguyễn Văn H1. Xét thấy có đủ căn cứ để xác định chiếc xe là tài sản hợp pháp của bị cáo H1 do vậy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô BKS 17B5-059.xx bị cáo H sử dụng làm phương tiện để đi mua Heroine ngày 18/6/2022; quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Đỗ Công A - sinh năm 1954, trú tại thôn Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Ngày 18/6/2022 H mượn ông A chiếc xe mô tô làm phương tiện đi lại nhưng ông A không biết việc H đã sử dụng chiếc xe để đi mua Heroine. Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả lại chiếc xe cho ông A là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số Heroine, đối tượng bán Heroine cho các bị cáo để xem xét, xử lý.

- Trong các ngày 18 và 19/6/2022, Hà Toàn T không biết Trần Thanh H và Nguyễn Văn H1 cất giữ trái phép chất ma túy; ngày 18/6/2022 ông Đỗ Công A cho H mượn chiếc xe mô tô BKS 17B5-059.xx nhưng không biết việc H sử dụng chiếc xe để đi mua Heroine. Do vậy không có căn cứ để xem xét, xử lý đối với T và ông A.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Thanh H, Nguyễn Văn H1 phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. - Xử phạt bị cáo Trần Thanh H **03** (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 19/6/2022).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 **03** (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 19/6/2022).

3. Về xử lý vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 02 phong bì niêm phong đều có số 301/KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, đeo biển kiểm soát 18B1-190.xx, số máy JC64-8351xx, số khung CY8351xx. Giữ lại giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 0161xx tên chủ xe Nguyễn Văn H1 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Nam Định cấp để đảm bảo công tác xử lý đối với chiếc xe.

Vật chứng được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/10/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Trần Thanh H, Nguyễn Văn H1; mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình;
- UBND phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)